

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 21 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông P H L.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Tuyết Mai, Bà Đặng Huyền Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Huyện A S, tỉnh N A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện A S, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Ông Phan Hiếu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện A S, tỉnh N A xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

N V S - sinh ngày 15 tháng 7 năm 1985 tại Huyện A S, tỉnh N A. Tên gọi khác: không; nơi cư trú: thôn 4, xã Thạch Sơn, Huyện A S, tỉnh N A; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thông, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị Tuyết (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1985 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Huyện A S, tỉnh N A. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hùng – trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bị hại: Cháu N T N A, sinh ngày 22/11/2006.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Thạch Sơn, Huyện A S, tỉnh N A. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Ánh: Chị Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Thạch Sơn, Huyện A S, tỉnh N A. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Ánh:** Bà Võ Thị Hoài – trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Thạch Sơn, Huyện A S, tỉnh N A. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 25/9/2023, sau khi đi uống rượu ở nhiều địa điểm trên địa bàn thị trấn Anh Sơn, Huyện A S, tỉnh N A, N V S đi về nhà của mình tại thôn 4, xã Thạch Sơn, Huyện A S, tỉnh N A, khi về qua khu Đô thị, thuộc thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, Sáng gặp con gái ruột của mình là cháu N T N A, sinh ngày 22/11/2006 đang đi xe đạp giữa trời mưa, nên Sáng gọi cháu Ánh về nhà. Khi về đến nhà thì vợ của Sáng là chị Nguyễn Thị Lê đi vắng. Do bị mưa ướt, nên Sáng đứng ở thềm phía ngoài nhà cởi quần áo dài, chỉ mặc quần đùi và quần lót rồi đi vào trong nhà. Lúc đi ngang qua phòng cháu Ánh, thấy cháu cũng đang thay quần áo, nên Sáng nảy sinh ý muốn quan hệ tình dục với cháu Ánh, lúc này cháu Ánh vừa thay quần áo xong, chuẩn bị đi ra khỏi phòng thì bị Sáng đi từ phía sau ôm và đè cháu Ánh nằm xuống theo tư thế phản bụng phía dưới, phần lưng hướng lên trên, nằm trên chiếc giường làm bằng gỗ, phía trên giường có trải chiếu trúc, giường được đặt sát góc tường phía đông của phòng ngủ, Sáng nằm đè lên phía sau người cháu Ánh. Thấy vậy, cháu Ánh phản kháng, xô đẩy Sáng ra và kêu lên “Bố ơi đừng có làm rúa”. Sáng liền dùng tay trái giữ hai tay của cháu Ánh rồi dùng tay phải tuột quần của cháu Ánh, thì bị cháu Ánh dùng chân chống cự nên Sáng chỉ cởi được quần của cháu Ánh xuống đến ngang đầu gối, sau đó Sáng tự cởi quần đùi và quần lót của Sáng. Khi Sáng đang cởi quần thì cháu Ánh xoay được người lại với tư thế nằm ngửa và tiếp tục xô đẩy Sáng ra, nhưng Sáng tiếp tục dùng tay giữ và đè hai tay lên trên ngực cháu Ánh, rồi Sáng rút dương vật vào trong âm đạo của cháu Ánh khoảng được 01 phút thì Sáng rút dương vật của Sáng ra khỏi âm đạo, rồi xuất tinh lên mặt ngoài âm hộ của cháu Ánh. Sau đó, cháu Ánh đứng dậy, mặc lại quần rồi chạy ra ngoài, Sáng cũng dậy mặc quần lót và quần đùi. Trong lúc Sáng đang mặc quần thì thấy vợ là chị Nguyễn Thị Lê đi vào hỏi, tại sao lại thay đồ trong phòng con gái, Sáng nói dối chị Lê là đồ ướt nên nhờ con lấy đồ vào để thay. Sau đó, Sáng biết hành vi của mình đã bị chị Lê nghi ngờ nên đã tố cáo lên

Công an xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn, nên đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày N V S đã đến Công an xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn đầu thú, khai nhận hành vi của mình.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện A S, tỉnh N A có Quyết định trưng cầu giám định số 61/QĐ-CSĐT trưng cầu giám định Pháp y tình dục đối với cháu N T N A với nội dung: Giám định bộ phận sinh dục của cháu N T N A: Màng trinh của cháu Ánh có bị rách hay không? nếu bị rách thì ở vị trí mấy giờ? vết rách cũ hay mới? Trong dịch âm đạo của cháu Ánh có tinh trùng hay không? nếu có đề nghị cơ quan tiến hành giám định thu giữ, bảo quản và kịp thời thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Huyện A S, tỉnh N A để phục vụ công tác giám định AND.

Trong ngày 25/9/2023, Trung tâm pháp Y tỉnh Nghệ An đã tiến hành lấy dịch âm đạo của cháu Ánh và bàn giao mẫu vật gồm: 02 que nhựa được bảo quản trong 02 ống nhựa (nhãn hiệu Sterle Swab Stick) lấy dịch âm đạo và ghi thông tin của cháu N T N A.

- Tại bản Kết luận pháp y về tình dục số 50/KLTDTE/TTPY, ngày 29/9/2023 của Trung tâm pháp y thuộc sở Y tế tỉnh Nghệ An Kết luận: Hiện tại cơ thể cháu N T N A không có dấu vết tổn thương. Màng trinh hình viên, còn nguyên vẹn, chưa rách, bộ phận sinh dục không có dấu vết tổn thương. Hiện tại không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo của cháu N T N A.

Ngày 26/9/2023 cơ quan CSĐT Công an Huyện A S, tỉnh N A có Quyết định trưng cầu giám định số 62/QĐ-CSĐT Trưng cầu giám định Pháp y ADN đối với cháu N T N A, gửi Viện pháp y Quân đội với nội dung: Mẫu dịch thu được trong âm đạo của N T N A có chứa tinh dịch hay không; trên quần thu được của N T N A có bám tinh dịch hay không; mẫu dịch thu được trong âm đạo của N T N A và tinh dịch thu được trên quần của N T N A (nếu có) có phải là tinh dịch của N V S hay không?

- Tại bản kết luận Pháp y ADN số 573.23 /PY- XNSH ngày 04/10/2023 của Viện pháp y Quân đội thuộc Cục Quân y kết luận: Dấu vết trên tấm bông thu mẫu dịch trong âm đạo của chị N T N A gửi giám định AND có nhiễm sắc thể Y (từ tinh dịch hoặc tế bào của nam giới); trùng khớp với AND nhiễm sắc thể Y từ mẫu tóc của N V S.

Vật chứng, tài liệu thu giữ; xử lý vật chứng:

- 01 chiếc quần vải màu hồng, có in hoa văn và dòng chữ Gussi, đai (lưng) chiếc quần được may dạng chun, hai bên chân ống quần được may bằng vải màu đen, chiếc quần đã cũ và qua sử dụng của cháu N T N A mặc ngay trước và sau thời điểm bị N V S thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Ánh. Chiếc quần đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; 02 que

nhựa được bảo quản trong 02 ống nhựa (nhãn hiệu Sterle Swab Stick) lấy dịch âm đạo và ghi thông tin của cháu N T N A (thu giữ tại Trung tâm Pháp y tỉnh nghệ An); 14 sợi tóc có dính chân tóc của N V S để phục vụ công tác giám định. Các vật chứng nêu trên đã gửi đi giám định và đã được sử dụng trong quá trình giám định, không hoàn trả lại.

Về phần dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-AS ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn đã truy tố bị cáo N V S về tội “Hiếp dâm” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 141 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bản thân bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là do nhận thức pháp luật không đầy đủ, trong người lại có hơi men nên khi bị hại thay đồ đã không kiểm chế được ham muốn, người bị hại khi thay đồ không đóng cửa chính là một nguyên nhân dẫn đến hành vi của bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án tiền sự; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đồng thời miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Ánh trình bày:

Về tội danh và hình phạt: Với nội dung của Cáo trạng số 44/CT- VKS-AS ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn về việc truy tố bị cáo N V S về tội danh “Hiếp dâm” và hình phạt quy định tại điểm b, e khoản 2, điều 141 Bộ luật hình sự là đúng theo quy định của pháp luật, tôi không có ý kiến gì.

Về mặt hậu quả: Khi bị cha đẻ xâm hại tình dục, ngoài ảnh hưởng về mặt thể xác còn gây cho bị hại sự sang chấn rất nặng nề về tinh thần. Đây là một sự tổn thương có thể nói không thể đong đếm được nhưng đã gây cho nạn nhân sự đau đớn không chỉ về thể xác mà còn vô cùng ám ảnh về tâm hồn trong suốt thời gian dài, thậm chí là cả cuộc đời. Chính vì những lý do trên nên tôi kính đề nghị HĐXX căn cứ những quy định của pháp luật xử lý nghiêm minh.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo cũng đã nhận thức ra sai lầm của mình và đã ăn năn hối cải. Bị hại cũng đã làm đơn xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo với mong muốn cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa mọi lỗi lầm, sớm được trở về với gia đình và xã hội trở thành công dân sống có ích.

Từ những phân tích và nhận định trên, với tư cách là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, tôi kính đề nghị HĐXX: căn cứ điểm b, e khoản 2, điều 141 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dựa trên những căn cứ pháp lý theo quy định; về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: bản thân bị hại và gia đình không có yêu cầu bồi thường gì vì vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo N V S về tội “Hiếp dâm” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 141; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N V S mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N V S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 25/9/2023, tại nhà ở của N V S, thuộc thôn 4, xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Lợi dụng lúc không có ai ở nhà, chỉ còn cháu N T N A, sinh ngày 22/11/2006 (là con đẻ của N V S) đang thay quần áo ở trong phòng, N V S đã có hành vi ôm, tì, đè, giữ tay cháu Ánh nằm lên trên giường để quan hệ tình dục, mặc dù cháu Ánh phản ứng, chống cự đẩy ra, nhưng Sáng vẫn ép buộc và quan hệ tình dục trái ý muốn với cháu N T N A. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, phạm tội có tính chất loạn luân và phạm tội đối với người mà mình có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục. Như vậy Hội

đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo N V S phạm tội “Hiếp dâm” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 141 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội rất lớn, đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe tinh thần và thể chất của con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc quần; 02 que nhựa được bảo quản trong 02 ống nhựa (nhãn hiệu Sterle Swab Stick) lấy dịch âm đạo và ghi thông tin của cháu N T N A; 14 sợi tóc có dính chân tóc của N V S để phục vụ công tác giám định. Các vật chứng nêu trên đã gửi đi giám định và đã được sử dụng trong quá trình giám định, không hoàn trả lại nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 Điều 141; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo N V S phạm tội “Hiếp dâm”.

Xử phạt bị cáo N V S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/9/2023.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo N V S phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

P H L

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

P H L

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

P H L

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;
- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

P H L

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

P H L

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Anh Sơn;
- CQTHAHS huyện Anh Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CCTHADS huyện Anh Sơn;
- Lưu HS, VP

P H L

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

P H L

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

P H L